SƠ ĐỒ PHÒNG HỌC NĂM HỌC 2022-2023

11A1 (P.01)		11A2 (P.02)	**Cầu thang**	11A3 (P.03)	11A4 (P.04)	**Tầng 3**	12A1 (P.05)	12A2 (P.06)	**Cầu thang**	12A3 (P.07)	12A4 (P.08)
11A5 (P.09)		11A6 (P.10)		11A7 (P.11)	11A8 (P.12)	**Tầng 2**	12A5 (P.13)	12A6 (P.14)		12A7 (P.15)	12A8 (P.16)
Phòng Y tế	Phòng Tin học -KT	P.17		11A9 (P.18)	11A10 (P.19)	**Tầng 1**	11A11 (P.20)	12A9 (P.21)		12A10 (P.22)	12A11 (P.23)

KHU HIỆU BỘ

	WC Nữ
	WC Nam
Cầu thang	

CỔNG VÀO

Phòng Bảo vệ

WC. Nữ	**WC. Nam**	**Cầu Thang**	**PHÒNG HỘI ĐỒNG**		Phòng Truyền thống	Phòng Đoàn	Phòng C. Đoàn	Phòng Ngoại ngữ	**Cầu thang**	**Tầng 1**	Kho	Phòng thực hành Hóa	**Cầu thang**	Phòng thực hành Sinh		Phòng máy tính số 1
			10A6 (P.29)	10A7 (P.30)	10A8 (P.31)	10A9 (P.32)		10A10 (P.33)		**Tầng 2**	Kho	Phòng thực hành Lý		Phòng Thủ quỹ	Phòng Thư viện	Phòng máy tính số 2
			10A1 (P.24)	10A2 (P.25)	10A3 (P.26)	10A4 (P.27)		10A5 (P.28)		**Tầng 3**	**KHU THÍ NGHIỆM THỰC HÀNH**					